

V/v vướng mắc trong quá trình thực
hiện Thông tư 39/2018/TT-BTC

Kính gửi: Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa

Trả lời công văn số 745/HQKH-NV ngày 13/7/2018 của Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa báo cáo vướng mắc trong quá trình thực hiện Thông tư 39/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư 38/2015/TT-BTC (sau đây gọi tắt là Thông tư 38), Cục GSQL về Hải quan có ý kiến như sau:

1. Vướng mắc về việc khai chỉ tiêu thông tin số 2.74. Trị giá hóa đơn và 2.75. Đơn giá hóa đơn tại mẫu số 2 (tờ khai hải quan điện tử hàng hóa xuất khẩu) Phụ lục I Thông tư số 39/2018/TT-BTC, doanh nghiệp phản ánh không truyền được tờ khai. Để khai được tờ khai doanh nghiệp nhập đơn giá hóa đơn = Trị giá hóa đơn/số lượng (chỉ tiêu 2.73).

Để đảm bảo thực hiện quy định tại điểm b khoản 3 Điều 22a Nghị định 59/2018/NĐ-CP liên quan đến việc sử dụng trị giá hải quan cho mục đích thống kê hàng hóa xuất khẩu, tiêu chí 2.74. Trị giá hóa đơn tại mẫu số 02 Phụ lục I Thông tư số 39/2018/TT-BTC đã hướng dẫn “ Trường hợp hàng hóa xuất khẩu là sản phẩm gia công cho thương nhân nước ngoài khai trị giá hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất (theo điều kiện giao hàng FOB hoặc tương đương)” và đây là tiêu chí bắt buộc phải khai báo. Riêng chỉ tiêu 2.75 để xác định phí gia công cho từng đơn vị sản phẩm. Tuy nhiên do đây là tiêu chí không bắt buộc, do đó Công ty có thể để trống ô này, hệ thống tự xác định đơn giá hàng hóa và khai phí gia công tại tiêu chí “Mô tả hàng hóa” theo quy tắc sau: Mã sản phẩm#&tên hàng hóa, quy cách, phẩm chất#&pgc: tiền phí gia công và đơn vị tiền tệ. Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện.


2. Tại khoản 1 Điều 86 Thông tư số 38/2015/TT-BTC quy định 03 nhóm hàng hóa XNK tại chỗ, nhưng không quy định vật tư nhập khẩu theo loại hình SXKK cung ứng cho hợp đồng như hướng dẫn tại điểm d khoản 1 Điều 61 Thông tư số 38.

Theo quy định tại điểm c, điểm e khoản 2 Điều 42 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về quyền và nghĩa vụ của bên nhận gia công được cung ứng một phần hoặc toàn bộ nguyên liệu, phụ liệu, vật tư để gia công theo thỏa thuận trong hợp đồng gia công; được làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ sản phẩm gia công; máy móc, thiết bị thuê hoặc mượn; nguyên liệu, phụ liệu, vật tư dư thừa; phế phẩm, phế liệu theo ủy nhiệm của bên đặt gia công. Theo đó, điểm d khoản 1 Điều 61 Thông tư số 38 có quy định “Đối với nguyên liệu, vật tư đã nhập khẩu theo loại hình nhập sản xuất xuất khẩu trước khi ký kết hợp đồng gia công, bên nhận gia công được sử dụng nguyên liệu, vật tư nhập


khẩu này để cung ứng cho hợp đồng gia công. Trước khi sử dụng nguyên liệu, vật tư để cung ứng cho hợp đồng gia công thì tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ theo quy định tại Điều 86 Thông tư này”. Đề nghị Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện đúng quy định.

3. Về việc khai báo tên người xuất khẩu tại tiêu chí 1.20 Phụ lục I Thông tư 39/2018/TT-BTC (là người bán tại Việt Nam hay người gửi hàng từ nước ngoài) đối với trường hợp chủ hàng mua hàng từ người bán tại Việt Nam nhưng được người bán chỉ định nhận hàng từ nước ngoài.

Đề nghị Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa căn cứ hướng dẫn tại tiêu chí 1.20 Phụ lục I Thông tư 39/2018/TT-BTC để thực hiện, theo đó, tên người xuất khẩu là tên người mua hàng tại nước ngoài và ghi người được chỉ định giao hàng (tại Việt Nam) tại ô tên người ủy thác xuất khẩu.

Cục GSQL về Hải quan có ý kiến đề Cục Hải quan tỉnh Khánh Hòa biết, thực hiện. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Mai Xuân Thành (để báo cáo);
- Lưu: VT, GQ1 (3b) 

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Vũ Lê Quân